TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** _____

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày 30/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Tiện.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Định – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn B, sinh năm 1962, tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT: Tiểu khu B 2, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Bản N 2, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ (đã chết) và bà Đỗ Thị C; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị X (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/7/1997 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Ngày 27/9/2006 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 55 phút ngày 20/02/2019, tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La, qua kiểm tra hành chính về ma túy với Đỗ Văn B (Có lý lịch nêu trên) đã phát hiện Đỗ Văn B đang có

hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng Đỗ Văn B khai là Heroine, và cục chất bột màu đỏ Đỗ Văn B khai là Methamphetamine cất giữ nhằm mục đích để sử dụng;

Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng dẫn giải Đỗ Văn B về Công an huyện M để điều tra làm rõ, tạm giữ của Đỗ Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu trắng.

Ngày 21/02/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M phối hợp với VKSND huyện M và Phòng Kỹ Thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng, khối lượng số ma túy của Đỗ Văn B, kết quả: cục bột màu trắng có khối lượng 0,18 gam, lấy 0,09 gam làm mẫu giám định ký hiệu "B1". Cục bột màu đỏ có khối lượng 0,03 gam, lấy toàn bộ 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu "B2". Cơ quan Công an huyện M ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 496 ngày 22/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu B1 là ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu B2 là ma túy, loại chất Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,03 gam loại Methamphetamine và 0,18 gam loại Heroine.;

Quá trình điều tra Đỗ Văn B khai nhận: Đỗ Văn B là đối tượng nghiện chất ma túy, có hộ khẩu thường trú tại tiểu khu B 2, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La nhưng thuê trọ ở bản N 2, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Khoảng 19 giờ ngày 20/02/2019, Đỗ Văn B một mình đi bộ từ phòng trọ đến chợ Bảo Tàng mua nợ được 01 kg thịt lợn của một người quen. Sau đó B xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đi đến nhà Đỗ Anh T (em trai của B), trú tại Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La với mục đích hỏi xin ma túy của T về sử dụng. Khi đến nhà T, B xuống xe đi vào nhà thì gặp T, B hỏi và xin được của T 01 một túi nilon màu trắng bên trong đựng Heroine và Methamphetamine, B cầm túi ma túy vào lòng bàn tay trái rồi đi về, khi B đi đến ngã ba trước cổng Trường dân tộc nội trú huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Bản cáo trạng số: 90/CT-VKSMC ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Đỗ Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M giữ nguyên quan điểm truy tố Đỗ Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Đỗ Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đỗ Văn B từ 21 tháng đến 24 tháng tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,09 gam Heroine cùng với vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu thử ma túy của Đỗ Văn B; 01 vỏ phong bì đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Đỗ Văn B thừa nhận: Hồi 19 giờ 55 phút ngày 20/02/2019, Đỗ Văn B đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,18 gam Heroine và 0,03 gam Methamphetamine. Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine thu giữ của Đỗ Văn B là 0,18 gam + 0,03 gam = 0,21 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Đỗ Văn B đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội

tại địa phương. Do vậy cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, năm 1997 bị cáo Đỗ Văn B bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La đã xử phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 tháng về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Năm 2006 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 48 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,09 gam Heroine cùng với vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Đỗ Văn B; 01 vỏ phong bì đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng (điện thoại cũ đã qua sử dụng). Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định là tài sản của bị cáo. Không liên quan đến việc phạm tội. Do đó cần tuyên tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5] Đối với Đỗ Anh T theo lời khai của bị cáo là người đã cho bị cáo ma túy vào ngày 20/02/2019. Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tiến hành điều tra, đối chất nhưng Đỗ Anh T không thừa nhận hành vi cho Đỗ Văn B số ma túy trên. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Đỗ Anh T. Hiện Đỗ Anh T đang bị xử lý trong một vụ án khác.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 20/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Đỗ Văn B, bắt ngày 20/02/2019: Bên trong đựng 0,09 gam Heroine cùng với vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy đối với Đỗ Văn B, ngày 21/02/2019. KQ: Dương tính. Bên trong phong bì đựng test ma túy của Đỗ Văn B; 01 vỏ phong bì đã dùng để niêm phong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Tạm giữ của bị cáo Đỗ Văn B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 30/5/2019.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- THAHS;
- Trại giam;
- Chi cục THA dân sự huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên